TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KRÔNG NĂNG** **TỈNH ĐẮK LẮK**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 24/2025/HS - ST
Ngày: 17/4/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG NĂNG

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***
Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: **Bà Đoàn Thị Thu Trang.**
Các Hội thẩm nhân dân:
1/ Ông Lê Đăng Huấn - Giáo viên về hưu.
2/ Ông Nguyễn Thanh Phong - Cán bộ hưu trí.
- *Thư ký phiên tòa:* **Ông Lương Công Hà** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Năng tham gia phiên tòa:* **Ông Y Muôn Niê** - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 4 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Krông Năng, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 19/2025/TLST – HS ngày 19/3/2025 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 22/2025/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 4 năm 2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: Hoàng Minh H; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 21/3/1994; Nơi sinh: tỉnh Đắk Lắk; Nơi cư trú: Thôn T, xã E, huyện K, tỉnh Đ; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: 02/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Hoàng T, sinh năm 1962; Con bà: Trần Thị H, sinh năm 1963; Vợ là: Nguyễn Thị E, sinh năm 1993; Có 02 con, con lớn nhất sinh năm 2016, con nhỏ nhất sinh năm 2021). Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. (Có mặt).

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1/ Chị Nguyễn Thị E, sinh năm 1993. (có mặt)
Địa chỉ: Thôn T, xã E, huyện K, tỉnh Đ.
2/ Anh Phạm Đoàn Ngọc P, sinh năm 1995. (có đơn xin xét xử vắng mặt).
Địa chỉ: Thôn T, xã E, huyện K, tỉnh Đ.
3/ Anh Đoàn Duy Pc, sinh năm 1994. (vắng mặt)
Địa chỉ: Thôn T, xã E, huyện K, tỉnh Đ.
Hiện trú tại: Thôn T1, xã E, huyện K, tỉnh Đ.
4/ Anh Nguyễn Minh L, sinh năm 1992. (có đơn xin xét xử vắng mặt)
Địa chỉ: Thôn T, xã E, huyện K, tỉnh Đ.
Hiện trú tại: Thôn T, xã Đ, huyện K, tỉnh Đ.
5/ Bà Lê Thị N, sinh năm 1983. (vắng mặt)
Địa chỉ: Buôn Đ, xã Đ, huyện K, tỉnh Đ.

6/ Bà Đặng Thị T, sinh năm 1979. (vắng mặt)
Địa chỉ: Buôn Đ, xã Đ, huyện K, tỉnh Đ.
7/ Chị Lê Thị H, sinh năm 1992. (vắng mặt)
Địa chỉ: Buôn Đ, xã Đ, huyện K, tỉnh Đ.
8/ Bà Lê Thị A, sinh năm 1976. (vắng mặt)
Địa chỉ: Buôn Đ, xã Đ, huyện K, tỉnh Đ.
9/ Chị Phí Thị N, sinh năm 2006. (vắng mặt)
Địa chỉ: Buôn Đ, xã Đ, huyện K, tỉnh Đ.
10/ Chị Nguyễn Thị P, sinh năm 1996. (vắng mặt)
Địa chỉ: Thôn X, xã P, huyện K, tỉnh Đ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hoàng Minh H là người đã có giấy phép lái xe hạng A1 và hạng C nên biết rõ quy trình để được cấp giấy phép lái xe hạng A1 là phải đi học và thi sát hạch đậu. Tuy nhiên muốn vợ là Nguyễn Thị E 01 giấy phép lái xe mà không cần thi nên khoảng tháng 11/2023, thông qua mạng xã hội Facebook, Hùng liên hệ với tài khoản Facebook *"Trung Tâm Đào Tạo Lái Xe An Ninh C500b"* đặt làm giả 01 giấy phép lái xe mô tô hạng A1 cho Nguyễn Thị E với giá 1.300.000 đồng. Sau khi nhận giấy phép lái xe H nói với chị E là giấy phép lái xe thật do quen biết nên được miễn thi và nói vợ lấy máy điện thoại ra quét mã QR thấy hiện đầy đủ thông tin nên chị E tin là giấy phép lái xe thật. Sau khi nhận giấy phép lái xe từ H thì E cất giữ chưa sử dụng.

Đến khoảng tháng 6/2024 Hùng có nói với em họ là Đoàn Duy P về việc làm giấy phép lái xe hạng A1 nhưng không phải đi thi. Sau đó, Phúc kể cho Phạm Đoàn Ngọc P cũng là người quen của H nên P điện thoại gặp H hỏi về việc làm giấy phép lái xe ở đâu thì H trả lời có người quen đặt làm trên dịch vụ công được miễn thi, khi nào nhận được giấy phép lái xe kiểm tra quét mã QR là thì trả tiền 1.300.000 đồng và đưa bằng lái xe của vợ H cho P xem. P thấy giấy phép lái xe có mã QR và được đóng dấu đỏ nên tin là giấy phép lái xe thật. Sau đó, Phú kể lại Nguyễn Minh L như nội dung H đã nói với P. Đến đầu tháng 7/2024, L gặp chị Lê Thị N và chị N hỏi L có biết chỗ nào làm và đăng ký thi cấp giấy phép lái xe mô tô hạng A1 không để đăng ký cho con gái là Phí Thị N đi thi thì Long nói với chị N về việc L biết người làm được giấy phép lái xe hạng A1 nhưng không phải đi thi, có người thi hộ, có hồ sơ gốc, bằng thật quét được mã QR với giá 1.300.000 đồng, khi nào nhận được giấy phép lái xe kiểm tra là thật mới trả tiền nên chị N đã nhờ L làm giúp thì L đồng ý và chị N hứa hẹn sẽ bồi dưỡng thêm cho L 200.000 đồng nhưng L nói chỉ giới thiệu giúp chứ không lấy tiền. Khi về nhà chị N kể lại sự việc cho Lê Thị A, Đặng Thị T và Lê Thị H biết và báo giá làm mỗi giấy phép lái xe là 1.500.000 đồng gồm cả tiền bồi dưỡng thêm cho L. Tin là thật nên chị N đã đưa căn cước công dân và hình thẻ của Phí Thị N, Lê Thị A, Đặng Thị T và Lê Thị H cho L dùng điện thoại chụp lại gửi cho P rồi P gửi qua cho Hoàng Minh H. Ngoài ra, H còn trực tiếp nhận làm giấy phép lái xe cho Nguyễn Thị P, sinh năm 1996, trú tại thôn X, xã P, huyện K là người quen của H cũng với giá 1.300.000 đồng, khi nào có giấy phép lái xe thì mới phải trả tiền.

Ngày 12/7/2024, H lên mạng xã hội Facebook tìm nơi đặt làm giả giấy phép lái

xe với giá thấp hơn để hưởng lợi nhuận. Sau đó, H tìm thấy và liên hệ với tài khoản Facebook *"Giấy Tờ Toàn Quốc – Ngọc Anh"* để làm giả giấy phép lái xe mô tô hạng A1 với giá 800.000 đồng trên mỗi giấy phép lái xe. Tài khoản Facebook "*Giấy Tờ Toàn Quốc – Ngọc Anh"* yêu cầu H liên hệ với 02 số điện thoại 0789168328, 0787498213 và tài khoản Zalo tên "Phương Trang" được đăng ký bởi số điện thoại 0789168328 để được hướng dẫn. Hùng đã gửi hình căn cước công dân và hình thẻ của Phí Thị N, Lê Thị A, Đặng Thị T, Lê Thị H và Nguyễn Thị P đến tài khoản Zalo "Phương Trang". Đến ngày 24/7/2024, bưu phẩm chứa 05 giấy phép lái xe giả cùng hồ sơ được gửi về tại bưu điện xã E, huyện K. Lúc này, do H đi làm ở xa nên đã nhờ chị Nguyễn Thị E đến nhận giúp, khi chị E nhận bưu phẩm mở ra thấy có 05 giấy phép lái xe E điện thoại cho H thì H nói chị E dùng máy điện thoại để kiểm tra nếu giấy phép lái xe nào không quét được mã QR thì trả lại. Chị E dùng máy điện thọa quét phát hiện 01 giấy phép lái xe không quét được mã QR nên báo cho H thì H nói chị E trả 3.200.000 đồng. Khi chị E trả tiền xong cầm giấy phép lái xe đi ra thì thì bị Cơ quan Công an phát hiện lập biên bản làm việc và thu giữ vật chứng.

Tại bản kết luận giám định số 1511 ngày 20/9/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đ xác định: 06 giấy phép lái xe mô tô hạng A1 mang tên Lê Thị A, Đặng Thị T, Lê Thị H, Nguyễn Thị P, Phí Thị N và Nguyễn Thị E là giả.

Về vật chứng của vụ án: Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Năng đã thu giữ: 01 túi ni long màu hồng; 01 bìa hồ sơ có ghi dòng chữ "32AA. Lê Thị H, Nguyễn Thị P, Đặng Thị T, Phí Thị N, Lê Thị A"; 05 biên bản tổng hợp kết quả sát hạch lái xe ghi tên Lê Thị H, Lê Thị A, Phí Thị N, Nguyễn Thị P và Đặng Thị T; 05 đơn đề nghị học, sát hạch để cấp giấy phép lái xe, chưa ghi thông tin người làm đơn nhưng trên đơn đều ghi chữ "hồ sơ hợp lệ" bằng mực đỏ; 05 giấy khám sức khỏe của người lái xe số 1405/GKSKLX chưa ghi thông tin người khám sức khỏe nhưng đều có xác nhận của bác sĩ; 01 giấy phép lái xe mô tô hạng A1 số 661244829426 mang tên Lê Thị H; 01 giấy phép lái xe mô tô hạng A1 số 661244829425 mang tên Lê Thị A; 01 giấy phép lái xe mô tô hạng A1 số 661244829425 mang tên Phí Thị N; 01 giấy phép lái xe mô tô hạng A1 số 661244829964 mang tên Nguyễn Thị P; 01 giấy phép lái xe mô tô hạng A1 số 661244829982 mang tên Đặng Thị T; 01 giấy phép lái xe mô tô hạng A1 số 660234019409 mang tên Nguyễn Thị E; 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 11 PRO do Hoàng Minh H giao nộp; 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG Galaxy A34 5G do Nguyễn Thị E giao nộp; 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 12 PRO MAX do Phạm Đoàn Ngọc P giao nộp và 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 8 Plus do Nguyễn Minh L giao nộp.

Cáo trạng số 22/CT-VKS ngày 17/3/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Năng truy tố bị cáo Hoàng M Hùng tội "*Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức"* theo quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 341 BLHS.

Tại phiên tòa, kiểm sát viên sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố: Bị cáo Hoàng Minh H phạm tội "*Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức"*.

- Về hình phạt: Áp dụng: Điểm b, c khoản 2 Điều 341; điểm s khoản 1; khoản2 Điều 51 BLHS: Xử phạt: Bị cáo Hoàng Minh H từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về xử lý vật chứng: Đề nghị HĐXX tuyên tiếp tục lưu giữ trong hồ sơ vụ án 01 bìa hồ sơ có ghi dòng chữ "32AA. Lê Thị H, Nguyễn Thị P, Đặng Thị T, Phí Thị N, Lê Thị A"; 05 biên bản tổng hợp kết quả sát hạch lái xe ghi tên Lê Thị H, Lê Thị A, Phí Thị N, Nguyễn Thị P và Đặng Thị T; 05 đơn đề nghị học, sát hạch để cấp giấy phép lái xe, chưa ghi thông tin người làm đơn nhưng trên đơn đều ghi chữ "hồ sơ hợp lệ" bằng mực đỏ; 05 giấy khám sức khỏe của người lái xe số 1405/GKSKLX chưa ghi thông tin người khám sức khỏe nhưng đều có xác nhận của bác sĩ; 01 giấy phép lái xe mô tô hạng A1 số 661244829426 mang tên Lê Thị H; 01 giấy phép lái xe mô tô hạng A1 số 661244829425 mang tên Lê Thị A; 01 giấy phép lái xe mô tô hạng A1 số 661244829425 mang tên Phí Thị N; 01 giấy phép lái xe mô tô hạng A1 số 661244829964 mang tên Nguyễn Thị P; 01 giấy phép lái xe mô tô hạng A1 số 661244829982 mang tên Đặng Thị T; 01 giấy phép lái xe mô tô hạng A1 số 660234019409 mang tên Nguyễn Thị E; tuyên tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 11 PRO do Hoàng Minh H giao nộp; 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG Galaxy A34 5G do Nguyễn Thị E giao nộp; 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 12 PRO MAX do Phạm Đoàn Ngọc P giao nộp và 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 8 Plus do Nguyễn Minh L giao nộp và tịch thu tiêu hủy 01 túi ni long màu hồng.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận với luận tội của Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng bị cáo đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ mức án cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Krông Năng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Năng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người tham gia tố tụng khác đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án, theo tài liệu thu thập được, lời khai của bị cáo, người tham gia tố tụng khác, đã đủ cơ sở kết luận: Khoảng tháng 11/2023, thông qua mạng xã hội Facebook, mặc dù biết việc làm giấy phép lái xe nhưng không phải đi học và đi thi là giấy phép lái xe giả nhưng Hoàng Minh H vẫn liên hệ đặt làm 01 giấy phép lái xe mô tô hạng A1 cho vợ là chị Nguyễn Thị E. Sau khi làm được giấy phép lái xe cho vợ thì H nảy sinh ý định nhận làm giả giấy phép lái xe để thu lợi bất chính. Đến khoảng tháng 7/2024, thông qua Phạm Đoàn Ngọc P và Nguyễn Minh L, H tiếp tục lên mạng cung cấp thông tin và đặt làm 05 giấy phép lái xe mô tô hạng A1 cho Lê Thị H, Lê Thị A, Phí Thị N, Nguyễn Thị P và Đặng Thị T, qua giám định xác định 06 giấy phép lái xe mô tô hạng A1 là giả.

Như vậy quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Năng đối với bị cáo về tội "*Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức"* quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 341 BLHS là có căn cứ pháp luật.

Điểm b, c, khoản 2, Điều 341 BLHS quy định:

1. Người nào làm giả con dấu, tài liệu hoặc giấy tờ khác của cơ quan, tổ chức hoặc sử dụng con dấu, tài liệu hoặc giấy tờ giả thực hiện hành vi trái pháp luật, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 02 năm;

2. Phạm tội thuộc một các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 05 năm:

b) Phạm tội 02 lần trở lên;

c) Làm từ 02 đến 05 con dấu, tài liệu hoặc giấy tờ khác;

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trật tự quản lý hành chính Nhà nước thuộc lĩnh vực quản lý giấy tờ, tài liệu, con dấu là khách thể được pháp luật bảo vệ. Bị cáo là người có đủ năng lực hành vi dân sự, nhận biết rõ mọi hành vi xâm phạm đến trật tự quản lý hành chính Nhà nước đều bị pháp luật trừng trị nghiêm khắc. Nhưng do ý thức coi thường pháp luật và động cơ vụ lợi nên bị cáo đã thông qua mạng xã hội Facebook, liên hệ đặt làm giấy phép lái xe mô tô hạng A1 giả, mục đích để thu lợi bất chính. Hội đồng xét xử xét thấy cần phải xử phạt bị cáo một mức án tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian như đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên toà để bị cáo có điều kiện cải tạo, tu dưỡng trở thành công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời để răn đe và phòng ngừa chung.

[4] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu, có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo khai báo thành khẩn và có thái độ ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo có thời gian tham gia lực lượng quân đội, quá trình sinh sống tại địa phương có nhiều đóng góp. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử thấy cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

[5] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, thu nhập không ổn định nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[7] Xử lý vật chứng:

+ Đối với 01 bìa hồ sơ có ghi dòng chữ "32AA. Lê Thị H, Nguyễn Thị P, Đặng Thị T, Phí Thị N, Lê Thị A"; 05 biên bản tổng hợp kết quả sát hạch lái xe ghi tên Lê Thị H, Lê Thị A, Phí Thị N, Nguyễn Thị P và Đặng Thị T; 05 đơn đề nghị học, sát hạch để cấp giấy phép lái xe, chưa ghi thông tin người làm đơn nhưng trên đơn đều ghi chữ "hồ sơ hợp lệ" bằng mực đỏ; 05 giấy khám sức khỏe của người lái xe số 1405/GKSKLX chưa ghi thông tin người khám sức khỏe nhưng đều có xác nhận của bác sĩ; 01 giấy phép lái xe mô tô hạng A1 số 661244829426 mang tên Lê Thị H; 01 giấy phép lái xe mô tô hạng A1 số 661244829425 mang tên Lê Thị A; 01 giấy phép lái xe mô tô hạng A1 số 661244829425 mang tên Phí Thị N; 01 giấy phép lái xe mô tô hạng A1 số 661244829964 mang tên Nguyễn Thị P; 01 giấy phép lái xe mô tô

hạng A1 số 661244829982 mang tên Đặng Thị T; 01 giấy phép lái xe mô tô hạng A1 số 660234019409 mang tên Nguyễn Thị E do bị cáo Hùng đặt làm giả là chứng cứ của vụ án nên cần tiếp tục lưu giữ vào hồ sơ vụ án.

+ Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 11 PRO do Hoàng Minh H giao nộp; 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG Galaxy A34 5G do Nguyễn Thị E giao nộp; 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 12 PRO MAX do Phạm Đoàn Ngọc P giao nộp và 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 8 Plus do Nguyễn Minh L giao nộp là công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội có giá trị nên tịch thu sung công quỹ nhà nước.

+ Đối với 01 túi ni long màu hồng không có giá trị cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Đối với tài khoản Facebook "Trung Tâm Đào Tạo Lái Xe An Ninh C500b"; "Giấy Tờ Toàn Quốc - Ngọc Anh" và tài khoản Zalo "Phương Trang" mà bị cáo Hoàng Minh H đã liên lạc, trao đổi và gửi tin nhắn cung cấp thông tin để làm giả giấy phép lái xe mô tô, kết quả tra cứu không có thông tin gì về người quản lý nên nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không có căn cứ để điều tra xử lý nên Hội đồng xét xử không đề cập.

[9] Đối với tên người gửi bưu phẩm là "NGUYỄN PHÚ HIỆP - SHOP BẢO ANH", địa chỉ: Chung cư Phú Mỹ - 15 Hoàng Quốc Việt 1087-32, số điện thoại 0923036923. Kết quả xác minh tại địa chỉ trên không có cơ sở kinh doanh hay cửa hàng nào có tên như trên và không có người nào tên là Nguyễn Phú Hiệp sinh sống tại đây. Tiến hành xác minh tại Bưu điện Quận 7, Thành Phố Hồ Chí Minh xác định Nguyễn Phú Hiệp, sinh năm 1996, nơi đăng ký thường trú: thôn Vệ Linh, xã Phù Linh, huyện Sóc Sơn, Thành phố Hà Nội, số căn cước công dân: 00109603534, cấp ngày 10/5/2021. Hiệp sử dụng tài khoản ngân hàng ACB số tài khoản 9338027 để đăng ký dịch vụ thu hộ. Kết quả xác minh xác định trên địa bàn xã Phù Linh, huyện Sóc Sơn, Thành phố Hà Nội không có người nào tên Nguyễn Phú Hiệp có ngày tháng năm sinh và số căn cước công dân như trên.

Qua tra cứu các số điện thoại xác định: Số điện thoại 0923036923 là do Sùng A Dính, sinh ngày 19/9/1975, địa chỉ: Nậm Nhừ 1, Nậm Nhừ, Nậm Pồ, Điện Biên; số CCCD: 011075005054, cấp ngày 24/6/2021 đứng tên đăng ký. Kết quả xác minh anh Dính khẳng định không sử dụng số điện thoại 0923036923 và chưa bao giờ đăng ký dịch vụ bưu chính tại Bưu cục Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh.

Số điện thoại 0789168328 là do Đinh Quốc Vịnh, sinh ngày 16/10/1985, trú tại xã Gia Phú, huyện Gia Viễn, tỉnh Ninh Bình; số CCCD: 037085004156, cấp ngày 19/8/2021 đứng tên đăng ký. Kết quả xác minh anh Vịnh khẳng định không sử dụng số điện thoại 0789168328 và tài khoản zalo tên "Phương Trang".

Số điện thoại 0787498213 là do Vũ Thị Hương, sinh ngày 05/6/1989, trú tại xã Hải An, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định; số CCCD: 036189007383, cấp ngày 02/7/2021 đứng tên đăng ký. Kết quả xác minh chị Hương khẳng định không sử dụng số điện thoại 0787498213.

Căn cứ kết quả xác minh không có cơ sở xác định người đã gửi bưu phẩm chứa 05 giấy phép lái xe giả nêu trên nên không đề cập xử lý.

[10] Đối với anh Phạm Đoàn Ngọc P, anh Nguyễn Minh L và chị Lê Thị N không biết việc H đặt làm các giấy phép lái xe là giả, không có động cơ vụ lợi cá nhân nên Cơ quan điều tra không xem xét xử lý là có căn cứ nên cần chấp nhận.

[11] Đối với chị Nguyễn Thị E được chồng là bị cáo Hoàng Minh H nhờ đi nhận giúp gói bưu phẩm chứa các giấy phép lái xe giả tại bưu điện xã Ea Toh. Tuy nhiên, chị E không biết việc H đặt làm giả giấy phép lái xe cho người khác nên Cơ quan điều tra không xem xét xử lý là có căn cứ nên cần chấp nhận.

[12] Đối với chị Phí Thị N, chị Lê Thị A, chị Đặng Thị T, chị Lê Thị H, chị Nguyễn Thị P và chị Nguyễn Thị E chưa sử dụng các giấy phép lái xe giả nên Cơ quan điều tra không xem xét xử lý là có căn cứ nên cần chấp nhận.

[13] Đối với quan điểm của VKS nhân dân huyện Krông Năng về tội danh, về xử lý vật chứng là phù hợp nên cần chấp nhận. Đối với mức hình phạt mà đại diện VKS nhân dân huyện Krông Năng đề nghị có phần nghiêm khắc, do đó cần giảm nhẹ một phần cho bị cáo.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Tuyên bố bị cáo Hoàng Minh H phạm tội "Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức"

[2] Về hình phạt: Căn cứ vào điểm b, c khoản 2 Điều 341; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Xử phạt: Bị cáo Hoàng Minh H 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo.

[3] Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS:

- Tiếp tục lưu giữ tại hồ sơ vụ án 01 bìa hồ sơ có ghi dòng chữ "32AA. Lê Thị H, Nguyễn Thị P, Đặng Thị T, Phí Thị N, Lê Thị A"; 05 biên bản tổng hợp kết quả sát hạch lái xe ghi tên Lê Thị H, Lê Thị A, Phí Thị N, Nguyễn Thị P và Đặng Thị T; 05 đơn đề nghị học, sát hạch để cấp giấy phép lái xe, chưa ghi thông tin người làm đơn nhưng trên đơn đều ghi chữ "hồ sơ hợp lệ" bằng mực đỏ; 05 giấy khám sức khỏe của người lái xe số 1405/GKSKLX chưa ghi thông tin người khám sức khỏe nhưng đều có xác nhận của bác sĩ; 01 giấy phép lái xe mô tô hạng A1 số 661244829426 mang tên Lê Thị H; 01 giấy phép lái xe mô tô hạng A1 số 661244829425 mang tên Lê Thị A; 01 giấy phép lái xe mô tô hạng A1 số 661244829425 mang tên Phí Thị N; 01 giấy phép lái xe mô tô hạng A1 số 661244829964 mang tên Nguyễn Thị P; 01 giấy phép lái xe mô tô hạng A1 số 661244829982 mang tên Đặng Thị T; 01 giấy phép lái xe mô tô hạng A1 số 660234019409 mang tên Nguyễn Thị E bị cáo H đặt làm giả là chứng cứ của vụ án.

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 11 PRO; 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG Galaxy A34 5G; 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 12 PRO MAX và 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 8 Plus.

- Tịch thu tịch thu tiêu hủy 01 túi ni long màu hồng.

(*Đặc điểm, số lượng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 17/3/2025 giữa cơ quan cảnh sát điều tra và Chi cục thi hành án dân sự huyện Krông Năng của Chi cục thi hành án dân sự huyện Krông Năng*).

[4] Về án phí: Áp dụng khoản 1 Điều 12 và khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội.

Bị cáo Hoàng Minh H phải nộp 200.000 đồng tiền án phí HSST.

[5] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết hợp lệ.

<u>Nơi nhận</u>:
- *VKSND tỉnh Đắk Lắk;*
- *TAND tỉnh Đắk Lắk;*
- *VKSND huyện Krông Năng;*
- *Công an tỉnh Đắk Lắk (LLTP);*
- *THADS huyện Krông Năng;*
- *Bị cáo; Người có QL, NV liên quan;*
- *Lưu HSVA, VPCQ.*

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đoàn Thị Thu Trang